

EZ-17 là kế hoạch phóng lên không gian một vệ tinh Samốt (2) đặc biệt.

Giọng khàn khàn đáp :

— Thưa, vì thời tiết xấu nên chậm mất 6 giờ

Ông Simit nhăn mặt :

— Vào giờ này, nó bay qua mục phiêu chưa ?

— Thưa rồi. Nó đã bay qua Mạc tư khoa tới vòng thứ 3.

— Cám ơn ông. Còn thông cáo báo chí ?

— Thưa, đúng theo chỉ thị. Bản thông cáo vừa gửi cho báo chí loan tin vẫn tắt rằng Hoa kỳ phóng lên khi quyền một vệ tinh Tirốt (I) để thăm dò thời tiết.

Ông Simit bấm nút màu vàng. Giọng ông vang trong phòng :

— Vệ tinh Samốt chuyển tin nào từ Mạc tư khoa về chưa ?

— Thưa, vừa nhận được cách đây 15 phút. Phòng Mật mã đang dịch. Trong 10 phút, tôi xin mang lên trình.

Ông tổng giám đốc CIA khoan thai hút một điếu xì gà thơm ngát. Hệ thống truyền tin của ông đã hoạt động không sai một li. Lisa báo tin cho tòa nhà đối diện. Hai giờ sau, hộp thư ở Ai cập nhận được điện mừng sinh nhật. Sứ quán Loại 2 chụp ảnh đặc biệt, và rửa ảnh luôn trên không gian. Loại 3 mang cả máy truyền hình lẫn máy ảnh. Loại 4 chở những dụng cụ điện tử « nghe trộm », có thể nghe được radar, và điện thoại dưới đất.

(1) — Vệ tinh Tيروس được phóng lên năm 1960 chở theo máy truyền hình chụp mây trong không gian, có nhiệm vụ thăm dò và tiên đoán thời tiết.

TIA SÁNG GIẾT NGƯỜI

Hoa kỳ ở Ai cập điện thẳng về Hoa thịnh đốn.

Âm hiệu bằng mực đỏ của Lisa có nghĩa là « công việc đã chuẩn bị xong, xin Trung ương liên lạc vô tuyến ». Lisa, người hầu gái kiêm nhân viên CIA được trang bị một điện đài kỳ dị. Kỳ dị vì nó chỉ chạy được sau khi nhận lệnh vô tuyến điều khiển từ trên không gian do vệ tinh truyền xuống.

Lisa liên lạc với vệ tinh bằng một kỹ thuật mới : thông tin với luồng sóng lên thẳng. Kỹ thuật này làm cho guồng máy tầm đài của KGB và Smerch hoàn toàn bất lực.

Đúng 12 phút sau, chuông trên bàn ông Simit kêu rè rè. Đó là tiếng chuông báo hiệu người lạ đến trước cửa phòng. Ông Simit bấm nút xanh : hình ảnh người lạ hiện trên khung máy vô tuyến truyền hình. Nút đỏ : cánh cửa thép nặng nề đạt ra nhẹ nhàng.

Nhân viên phụ tá DD/P (I) trình trọng bước vào, mang theo bức điện của Lisa vừa được dịch xong. Trên miệng ông Simit nở nụ cười sung sướng. Đọc hết bức điện, ông Simit bấm nút màu đen, ra lệnh cho tổng đài gọi vô tuyến điện

(1) — DD/P là Deputy Director for Plans, Phó Giám đốc Phụ trách Kế hoạch, tức là giám đốc Đặc vụ của CIA, chuyên các hoạt động tối mật. Trước đây là ông Richard Helms, hiện nay là ông Desmond Fitz Gerald. Theo tạp chí Esquire, ông Fitz Gerald là linh hồn của nhiều vụ xảy ra ở cộng hòa Saint-Domingue và Việt nam. Chung quanh ông Simit có 4 cộng sự viên cao cấp, trong số đó còn có ông Albert D. Wheelon, bác sĩ vật lý, và ông Sherman Kent...

thoại đặc biệt (1) cho ông Hoàng ở Sài Gòn.

Từ Mạc tư khoa, nội vụ được chuyển tới Hoa thịnh đồn. Và từ Hoa thịnh đồn vượt trùng dương sang Việt nam, tới văn phòng của ông Hoàng, tổng giám đốc Mật vụ Việt nam.

oOo

Tiếng máy điều hòa khí hậu reo lên một âm thanh buồn ngủ. Trong căn phòng không cửa sổ gần trường bay Tân sơn nhất (2), ông Hoàng đi đi lại lại, nét mặt dăm chiêu.

Tôn trọng sự suy nghĩ của ông tổng giám đốc, Nguyên Hương lẳng lặng đợi lệnh, không nói một lời. Nàng là bí thư của ông Hoàng. Nửa giờ rước, ông Hoàng gọi nàng vào, dặn mang theo bút chì và cuốn sổ tay để ghi tốc ký. Nàng ngồi ngay ngắn trên ghế bành học da đỏ đồ sộ — cái ghế Văn Bình thường ngồi — đặt quyền sở lên đùi, sửa soạn ghi chép, song chờ mãi không thấy ông Hoàng lên tiếng.

Từ mấy tháng nay, tâm tính của ông Hoàng

(1) — Loại vô tuyến điện thoại này được gọi là scrambler. Tuy là vô tuyến điện thoại, người ngoài không thể nghe được. Hiện nay, tòa đại sứ Hoa kỳ liên lạc về Hoathịnh đồn bằng vô tuyến điện thoại siêu tần số scrambler.

(2) — Bộ truyện này được viết trong khi ông Hoàng đóng trụ sở gần trường bay Tân sơn nhất. Về thứ tự thời gian, nó xảy ra sau truyện Bí mật Hồng Kông. Sau này, ông Hoàng dời trụ sở về Công ty Điện tử, một bin đình tối tân ở đại lộ Nguyễn Huệ, gần bờ sông Sài Gòn.

gần như hoàn toàn đổi khác. Bản chất ông vẫn lăm li như thường lệ, tuy nhiên trong quá khứ thỉnh thoảng ông còn nhoèn miệng cười và thốt ra một tiếng bông đùa vui vẻ. Giờ đây, miệng ông luôn luôn mím chặt, cặp mắt tru tư và ngơ ngác sau làn kính trắng dày cộm.

Là lãnh tụ một tổ chức điệp báo quan trọng, được toàn thế giới khâm phục và sợ hãi, ông Hoàng không được quyền sống dưới sự chi phối của tình cảm riêng. Trước mắt nhân viên, ông cố giữ thái độ bình thản, song mỗi khi cửa phòng đóng lại, một mình với đồng hồ sơ cao ngất, và dây điện thoại đủ màu, ông lại bàng khuâng đốt xi-gà, thần trí phiêu lạc đầu đầu. Nhất là những đêm vắng lặng, bên ngoài mưa rơi tầm tã, ông không tài nào chợp mắt.

Cuộc đời của ông tổng giám đốc đã mất một phần sinh thú từ ngày Văn Bình đột nhiên bỏ Sở, sau chuyến công tác buồn thảm tại Hồng Kông. Ba mỹ nhân yêu chàng đều chết một lượt, cái tang ghê gớm ấy đã làm Văn Bình, con người có trái tim và khối óc bằng sắt, biến thành kẻ thất tình, không thuốc nào chữa khỏi.

Trong quá khứ, nhiều lần bất mãn, Văn Bình xin từ chức. Song chàng chỉ hăm dọa, rồi đầu hoàn dấy, chàng lại trở về, vui say với công tác hiem nghèo. Lần này, sau một phút điên cuồng đau đớn, chàng điện về Sài Gòn xin nghỉ vĩnh viễn, rồi lên máy bay đi biệt tích.

Trên mặt Nguyên Hương, người ta cũng không còn thấy vẻ nhí nhảnh và nũng nịu như xưa. Mặc dầu nàng vẫn xinh đẹp, vẫn kêu gọi như dạo

nào Văn Bình còn là con bướm đa tình của Sở Mật Vụ, mà bí hiệu Z. 28 làm rung động các cơ quan điệp báo trên toàn thế giới!

Tuy nhiên, trong sự xinh đẹp và kêu gọi ấy đã phảng phất một vẻ trầm buồn ra riết. Nhân viên trong Sở không lạ gì mỗi tình thơ mộng giữa nàng và Văn Bình. Nàng đem lòng yêu Văn Bình từ lâu, từ hồi nàng còn là thiếu nữ chưa đến hai mươi, mớ tóc dài ngựa mềm mại vắt vẻo trên cái gáy trắng như ngọc sen, đôi môi cong cong đỏ chót luôn luôn hé mở, chờ vị hoàng tử của ái tình cúi xuống hôn lần đầu.

Vi sự cần thiết nghề nghiệp, Nguyễn Hương chưa thể thành hôn với Văn Bình. Nhưng nàng không chán nản. Nàng bình tâm chờ đợi. Dầu phải đợi đến già, nàng vẫn đợi. Nàng vẫn đợi, tuy biết chàng nặng số đào hoa, đến đâu cũng đánh rơi một chút tình yêu.

Dầu sao, chàng cũng đi rồi. Chàng đi đâu nàng không biết. Bức điện do đệ tam tham vụ Hoàng Dung của lãnh sự quán Việt Nam tại Hồng Kông gửi về là tin tức cuối cùng nàng nhận được về chàng (1). Từ sáu tháng nay, sáu tháng dài đằng đẳng như sáu năm trong lao thất, ngày nào đến văn phòng, việc đầu tiên của nàng cũng là lục lợi chồng thư từ và điện tín. Nàng hy vọng chàng viết thư

(1) Câu truyện này được tường thuật đầy đủ trong bộ tiểu thuyết *Bi Mật Hồng Kông (quyền thượng, và quyền hạ)* đã xuất bản.

cho nàng. Hoặc ít ra chàng gửi cho nàng một tấm bưu thiếp. Nàng biết chàng bỏ đi vì tuyệt vọng. Tuyệt vọng vì ba đóa hoa lòng tuyệt sắc bị đoán mệnh thảm thương ở Cảng Thơm trong cuộc đụng độ kinh hồn với gián điệp Trung cộng và RU Sô viết.

Từ sáu tháng nay, chàng vẫn tuyệt vô âm tín. Tuy vậy, nàng không giận, không ghen chàng. Nàng linh tính sớm muộn chàng sẽ trở về. Nàng biết chàng yêu hàng ngàn người đàn bà trên thế giới, nhưng chưa yêu ai bằng nàng. Nàng có cảm tưởng là ông Hoàng theo dõi cuộc phiêu lưu thất vọng của Văn Bình một cách kín đáo, nhưng vì kính trọng sự đau khổ chính đáng của người bạn vong niên quý mến, ông không tiết lộ hiện chàng lang thang ở đâu. Có lẽ, cũng như nàng, ông Hoàng tiên đoán chàng sẽ trở về. Một ngày kia, chàng sẽ trở về. Với giòng máu lãng tử trong người, lấy dao súng, mưu lược và tử thần làm bạn, Văn Bình không thể sống ẩn dật trong xó rừng bí mật.

— Nguyễn Hương ?

Tiếng gọi của ông Hoàng làm nàng giật mình, suýt đánh rơi bút chì xuống đất. Nàng đáp như máy :

— Dạ.

Ông Hoàng lầm bầm :

— CIA vừa tặng ta một món quà hi hữu. Một món quà lạ lùng... Kế hoạch của ta sắp thành công. Duy còn thiếu một điều...

Nguyễn Hương thở dài thiều nào :

— Thưa, vì thiếu « anh ấy » phải không ?

« Anh ấy », tức là Văn Bình, Z.28, con cưng

của Sở. Ông Hoàng búi ngui, nhlu lên cái tủ kê sát tường : chai rượu buớc bồng, can một phần ba, thứ rượu Văn Bình thích nhất, vẫn dựa lưng vào bịch thuốc Salem màu xanh lá cây, sực nức mũi bạc hà quen thuộc. Mỗi khi Văn Bình bước vào, nụ cười ngạo nghễ và hoang toàng nở trên môi, cặp mắt tóe lửa ái ân và giết chóc, ông Hoàng thường thân chinh lấy chai rượu và bịch thuốc đặt ngay ngắn trên bàn giấy, và thân chinh mời chàng thưởng thức. Cách đây không lâu, chàng uống một hơi hết phần ba chai rượu. Trước khi từ biệt, chàng mỉm cười với ông tổng giám đốc :

— Còn bao nhiêu, lần sau tôi sẽ uống hết.

Mùi huyết-ky, mùi bạc hà thơm ngát còn tỏa trong phòng. Ông Hoàng nhắc mực kính, giọng trầm trầm :

— Ủ.

Nguyễn Hương hỏi gặng :

— Thưa, hiện giờ Văn Bình ở đâu ?

Luồng mắt ông Hoàng dướm về xa xăm. Trong một tích tắc đồng hồ, ông hồi tưởng lại phút đầu tiên ông gặp Văn Bình. Khi ấy, chàng là điệp viên thượng thặng của OSS dọc ngang vùng vẫy ở Âu châu.

Trước ngày hồi hương, nhận chức tổng giám đốc điệp báo, ông Hoàng đáp máy bay qua Ý, nơi chôn nhao cất rốn của Maria, người vợ đầu tiên. người đã giúp ông đắc lực trong nghề gián điệp. Tình cờ ông gặp Văn Bình trong một ristorante sang trọng (1) ở La mã.

(1) ristorante: tiệm ăn ngon, đắt tiền. Tiệm ăn ở Ý chia làm 3 loại : ristorante trattoria (giảm dị và rẻ hơn), rosticceria (rẻ tiền), và osteria (quán nhậu bình dân).

Nghệ thuật xài tiền của Văn Bình làm ông giật mình. Hoàng tử ăn chơi xư ngàn một đêm lẻ cũng tiêu ngóng đến như chàng là cùng. Lúc chàng kéo ghế ngồi xuống, mọi con mắt đều nhìn lại, bàng hoàng như bị điện giật.

Riêng điều xì gà ngất ngưỡng trên miệng chàng đã trị giá 8 đô la. Loại xì gà PVI (1) chỉ bạc để vương, hoặc tỉ phú mới dám hút. Chàng hút được vài hơi rồi vất. Đôi giày bằng da cá sấu Mỹ của chàng cũng trên 150 đô la (2), nghĩa là sang nhẽ thế giới. Chưa hết : bộ âu phục của chàng bằng len Shatusa (3), màu xám pha nâu, dẹt bằng lông cò một loại cừu cái Ấn độ phải may tới 1.500 đô la.

Ngồi bên chàng là một thiếu nữ trẻ măng đeo hạt soàn óng ánh. Ai cũng tưởng chàng là đệ tử của trụy lạc. Ông Hoàng cũng không ngờ là điệp viên OSS lỗi lạc, được quý hơn vàng, và giỏi võ có một không hai trên hoàn vũ.

1) — Đây là xì gà dài hơn 20 phân, nghĩa là dài nhất thế giới do công ty Partagas Visible Immensas ở La Havane, Cuba, chế tạo. Loại xì-gà PVI được dùng để biểu còn dài gấp đôi. Tuy nhiên, xì gà thật sự dài nhất thế giới, hút dùng 600 giờ mới hết, được triển lãm năm 1936 tại viện bảo tàng xì gà Buende ở Đức quốc.

2) — Đôi giày của Văn Bình được đóng tại hãng Field and Flint, tại Brockton, tiểu bang Massachusetts Hoa kỳ, bằng da cá sấu con.

3) — Loại len này còn được gọi là Shahtoosh. Giá bán tại cửa hàng Neiman-Marcus, ở Dallas, tiểu bang Texas, Hoa kỳ là 22,50 đô la một mét (Anh) vuông.

Chàng nói tiếng Ý thao thao bất tuyệt, nên ông Hoàng không biết chàng là người nước nào. Tuy nhiên, căn cứ vào cách chọn món ăn, chàng phải là tay thành thạo. Ý là thiên đường của mì, món ăn quốc hồn quốc túy của người Ý là mì, dù loại mì sáo, mì nước, mì trứng fettucine, mì bọc tôm thịt cappelletti ngon hơn hoành thánh hảo hạng, mì cuốn canneiloni, mì khoai bắp gnochi. . .

Đĩa mì của Văn Bình được nấu theo lối al dente, nghĩa là vừa chín. Chàng ăn đúng một Lăm-ã, nghĩa là không dùng tỏi, cà chua và ô-liu như người dân phía nam, hoặc du khách chưa quen. Trên bàn, rượu bày la liệt. Riêng rượu vang trắng màu vàng nhạt Verdicchio đắt tiền, Văn Bình đã uống đến chai thứ 5, và chàng còn ngoắt tay gọi thêm nữa. Chàng ầu ầu hờ, và uống như hũ chim, tuy nhiên không hề say sưa.

Đột nhiên, biển cổ xảy ra. Một chiếc xe hơi lớn đậu xích trước cửa, một toán người mặt đầy theo, mặc com-lê đen, thắt cà vạt trắng— chắc là đảng viên Mafia (1) - ập vào. Thấy họ, thiếu nữ ngồi bên Văn Bình thét lên.

Họ gồm 6 người. Người nào cũng to lớn như bộ pháp. Hai người xóc nách thiếu nữ kéo ra xe

1)— Mafia là Một hội kín phát xuất từ đảo Sicile, Ý đại lợi, có chi nhánh tại Âu châu và Hoa kỳ. Dưới thời nhà độc tài Mussolini, Hội bị đàn áp. Sau đại chiến thứ hai, Hội bành trướng mạnh mẽ, và dính dấp vào nhiều vụ buôn lậu, gian điệp, giết người. . .

Bốn người khác vây quanh Văn Bình. Khách ăn đều sợ xanh mặt. Văn Bình vẫn thản nhiên uống rượu, miệng cười một cách khinh bạc. Trái dấm dầu tiên vèo vào mặt chàng. Họ tấn công chàng bằng quả dấm sắt và dao nhọn. Không thèm dừng dậy, chàng vung tay gạt. Hai khối thịt không lồ ngã nhào xuống đất. Số còn lại ủa tôi, chàng lại vung tay lần nữa. Trong vòng hai phút, 6 gã hộ pháp bỏ lê, bỏ cẳng trên đất. Văn Bình khệnh khạng đứng dậy, ôm từng đứa, ném ra đường như đứa trẻ chơi bóng. Xong xuôi chàng kéo ghế mời cô bạn gái ngồi xuống, tiếp tục ăn uống, như không có chuyện gì xảy ra.

Vụ xung đột kỳ lạ trong ristorante được các báo đăng lên trang nhất, kèm theo hình Văn Bình. Ông Hoàng hỏi tòa đại sứ Mỹ thì được biết chàng là con hùm sấm da tinh của OSS, và 6 hộ pháp là vệ sĩ của một nhà tỉ phú được lệnh đến bắt cô con gái rượu trốn nhà theo trai, đồng thời cho gã sở khanh một bài học brou đầu, sứt trán.

Một tuần sau, ông Hoàng gặp viên chỉ huy OSS, xin cho Văn Bình hồi hương. Dường như Văn Bình có tiền duyên với ông Hoàng nên sau câu chuyện tâm tình, và ly rượu khai vị, chàng vui vẻ nhận lời, bất chấp sự phản kháng của OSS. Chàng từ bỏ quốc tịch Thụy sĩ và theo ông Hoàng về Việt nam. Trong thời gian đầu tiên, ông Hoàng đưa chàng khắp thế giới, đến đâu cũng để lại hành động kinh thiên động địa.

Thời gian qua . . . Văn Bình đã bỏ đi. . . Hơn một lần, chàng đã vào sinh ra tử cứu ông khỏi chết. Hơn một lần, ông đã vào sinh ra tử cứu

chàng khôi chết. Văn Bình là phần nửa đời ông. Ông hiểu chàng hơn ai hết. Cái chết đột ngột của Y-von, Bét-ty và Nancy ở Hồng Kông làm chàng tê dại. Chàng cần đi xa một thời gian để hàn gắn vết thương lòng.

Cặp mắt ướt ướt, ông Hoàng lắc đầu ;

— Không biết.

Nguyễn Hương lặng thinh. Nàng biết ông tổng giám đốc nói dối. lát sau, ông Hoàng nói :

— Lẽ ra, công tác này phải giao cho Văn Bình. Văn Bình đi vắng, tôi đành phải nhờ Lê-Diệp.

Nguyễn Hương kinh ngạc :

— Cứ Lê-Diệp đi, lấy ai phụ trách an ninh tại lòng hành doanh ?

Nàng nói đúng. Về tài ba, Lê-Diệp không thua Văn Bình bao nhiêu, song chàng là linh hồn của bộ máy an ninh. Chàng theo ông Hoàng như bóng với hình, khắp nơi trên thế giới. Tại trụ sở, chàng giữ trọng trách bảo vệ tính mạng của ông tổng giám đốc, và các cộng sự viên thân tín. Nhờ Lê-Diệp, nhiều âm mưu phá hoại và ám sát của địch bị thất bại.

Ông Hoàng nói :

— Tôi sẽ triệu hồi Triệu Dung về Sài Gòn.

Triệu Dung, bí danh Anh Cả, là lãnh tụ Phong trào Yêu nước ở phía bắc vĩ tuyến 17, điệp viên cao cấp nhất của Sở được kính phục về đức độ và tài năng, và là bạn thân của Văn Bình trong hàng ngũ OSS.

Nghe nhắc đến Triệu Dung, Nguyễn Hương biết ông Hoàng tự dối lòng, hoặc đang e ấp một kế hoạch bí mật. Triệu Dung rất giỏi, song chưa

sánh kịp Văn Bình. Mặt khác, chàng không thể rời Bắc Việt, nơi ông Hoàng đã tổ chức được một hệ hống điệp báo đặc lực và to lớn.

Một giọt lệ rung rung trên mắt Nguyễn Hương. Thoảng thấy, ông Hoàng giả vờ quay mặt, bật lửa châm xì gà Ha van. Nàng vội cười lú lếp :

— Thưa, ông nói đúng.

Ông Hoàng lật một hồ sơ trên bàn :

— Cô tiếp xúc được với Thu Thu chưa ?

Nàng đáp :

— Thưa rồi.

— Bao giờ có ấy trình diện ?

— Nội đêm nay.

— Thôi được.

Trước khi ra ngoài, Nguyễn Hương còn nói :

— Thưa, đã 3 giờ chiều mà ông chưa dùng điểm tâm.

Ly cà phê sữa nguội lạnh còn nguyên trên cái khay nhựa, cạnh mẩu bánh mì khô khan, và rỗng như đá. Từ nhiều năm nay, ông Hoàng vẫn sống cuộc đời đạm bạc. Người ta thuật lại là ông không thiết đến ăn uống từ ngày bà Maria bị địch hạ sát tại thủ đô ánh sáng Ba lê. Sự bỏ đi đột ngột của Văn Bình càng làm ông sao lãng ăn uống.

Lặng lặng, ông tổng giám đốc ngồi xuống bàn giấy. Chờ cánh cửa điện đóng lại, ông lục ngăn kéo lấy ra một bức ảnh toàn thân, kiểu 18x24.

Người trong ảnh là một nhà sư đầu cạo ngắn thin, khoác cà sa rộng thùng thình. Nhà sư trạc trên 30 tuổi. Cái miệng mỉm lại, song người ta vẫn có thể đoán ra hàm răng rất đẹp, và đôi môi đặc

biệt này khó thể được tạo hóa nặn ra để đọc kinh sám hối trước tượng Phật. Đôi môi đa tình của người trong hình chỉ có thể dành riêng cho đàn bà.

Đôi mắt lại đa tình một cách lạ lùng. Thoạt nhìn, người ta có cảm giác như trong mắt có chất thép lạnh lẽo, và tàn bạo, nhưng càng nhìn càng thấy tỏa rộng một hơi ấm dịu dàng và tha thiết,

Nhà sư đang dựa lưng vào cây bồ đề, cảnh lá xanh um, phóng tầm mắt nhìn ra xa. Ông Hoàng nhún vai :

— Hừ. Z. 28 đi tu !

Đoạn, ông cắt ảnh vào hồ sơ. Chuông điện thoại trên bàn reo nhẹ.



Chiếc áo cà sa

2

TRỜI tối như hũ nút. Mảnh trăng lưỡi liềm gầy ốm và nhợt nhạt vừa ló lên khỏi Tháp lương thì đám mây đen dày đặc từ Cánh đồng Chum kéo tới, với những trận gió phủ phàng, làm giòng sông Cửu Long nổi sóng cuộn cuộn như muốn trào lên bờ, ủa vào thành phố Vạn tượng ngủ say.

Con đường dẫn ra ngoại ô chìm trong sự tĩnh mịch buồn thảm. Người ta không nghe tiếng động nào hết, ngoại trừ tiếng gió từ cánh rừng lân cận xoáy vào thành phố từng hồi khắc khoải, xen lẫn tiếng thú dữ ăn đêm.

Cách tháp Thất lương một quãng ngắn, đứng sừng sững một ngôi chùa, sau rừng cây lớn đen sì, ban đêm được những con cú có cặp mắt xanh biếc một cách dữ tợn dùng làm nơi hò hẹn. Khách thập phương ít đến ngắm cảnh chùa, vì gần đây, chùa Phonsai ngoạn mục hơn, phần khác, khách bị lôi cuốn bởi vẻ đẹp hùng vĩ và cổ kính của Thất lương, thẳng cảnh hạc nhất của thủ đô Lào.

Ban ngày du khách sẽ nhìn thấy nhiều mảng ngói đã bay trên mái, và nhiều vết tròn lỗ chỗ trong tường rêu xanh rậm rạp. Đó là những thương tích của trận kịch chiến trong thành phố.